

KHUYẾN CON TRAI NÊN ĐỌC SÁCH

MỞ ĐẦU

Bản Nôm do Nguyễn Văn Sâm sưu tập, phiên âm, sơ chú, và giới thiệu.
Lê Văn Đặng soạn bản UNICODE, và viết LỜI CUỐI.

Bài này phiên dịch trong sách Nôm Châu Tử Gia Huấn Giải Thích Nam Âm, bản in ở bên Phật Trấn, Bảo Hoa Các tàng bản, do hai nhà nho ở Gia Định là *Gia Lạc Thị* và *Kính Lan Thị* phỏng dịch từ sách Trung Quốc.... Như phần nhiều tác phẩm khác của Phật Trấn, Bản Nôm Châu Tử Gia Huấn không đề năm nhưng chắc chắn là xuất hiện vào cuối thế kỷ XIX. Giai đoạn này và mấy chục năm đầu thế kỷ kế đó sách dạy học làm người sống sao cho phải đạo, nên thân nên hình viết riêng cho con trai con gái thiết là nhiều...

Hai tác giả *Gia Lạc Thị* và *Kính Lan Thị*, chưa thấy sách vở nào nói tới. Chúng tôi ngờ là thuộc nhóm Minh Hương mà nổi tiếng nhất là Duy Minh Thị.... như nhiều người đã biết.

Bài Khuyên Nam Đọc Thư ... khuyên con trai nên chăm học, chăm học thì ngày sau sẽ có sự nghiệp, được người đời trọng vọng, có vợ đẹp, giàu sang...khỏi phải cảnh ra đình làng *đứng dựa cột*, hay *vác búi thui trâu* khi có hội hè đình đám và đốt nát, mình mẩy chẳng có chữ nào như hình nộm nang. Học hành giỏi giẩn còn biết nghĩa lý ứng xử, biết điều phái quấy ...

Bài văn này chứa đựng một số từ ngữ, thành ngữ xưa nhưng tương đối dễ hiểu, lời nhẹ nhàng, là một bài học ích lợi của bao thế hệ học sinh. Trong Nam, sách giáo khoa trước đây đã có trích dẫn, chúng tôi đã được học bài này đầu độ sáu chục năm trước, giờ về già còn nhớ lổm bổm...NVS.

[01-14]

Từ rày thầy mới dặn dò	徐曷柴買咧捩
Hễ con học trò cho biết lễ nghi	係琨孝徒朱別禮儀
Bây ời chơi ác ¹ làm chi	憊喂制惡夕之
Muốn cho hay chữ học thì phải lo	悶朱哈字孝時沛悵
Rừng Nhu biển thánh khôn dò	棱儒洩聖坤捩
Bé mà không học lớn mò sao ra	閑麻坤孝猷攏暈黠
Nay nhờ cơm áo mẹ cha	盼恹餂嫫袄吒
Chí công đi học mới đà khỏi hoang ²	至功矜孝買它塊荒
Muốn cho học lẩn thế gian	悶朱孝駱世間
Thời phải chịu khó thác nang ³ theo thầy	時沛韶苦橐囊蹠柴
Đội ơn cúc dục cao dày	隊恩鞠育高駱
Học nên đẹp mặt nở mày mẹ cha	孝鍼懌麵苒眉嫫吒

¹ Chơi ác: Lo ăn chơi nhiều hơn học hành. Nghĩa này nay không còn dùng.

² Khỏi hoang: tránh được hư hỏng.

³ Thác nang: túi đựng quần áo và sách học.

Học đặng như gấm thêm hoa	孝邛如錦添花
Có văn có chất mới ra con người	固文固質買黠琨得
[15-30]	
Làm trai phải biết hổ người	夕隸沛剔虎传
Học sao khỏi dốt khỏi cười mới nên	孝暈塊啖塊啖買鍼
Khôn thời ăn trước ngồi trên	坤時啖齧坐連
Dại thời ra đứng hai bên hè đình	悞時黠蹲弑边榎亭
Người khôn học lấy giữ mình	得坤孝裋侍脣
Đưa đại bụng trống như hình nộm nang	都悞腓裼如形備籬
Triều đình quyền thưởng tước ban	朝廷權賞爵頒
Cũng nhờ chữ nghĩa bạc vàng khó mua	供恹字義泊鑽苦謨
Những người giúp nước phò vua	仍得挑諾扶羈
Cũng nhờ văn nghệ tranh đua quý quờn	拱恹文藝爭都貴權
Nghèo mà biết chữ có hơn	饒麻剔字固欣
Giàu mà biết chữ sơn son thiếp vàng	霸麻剔字崙山帖鑽
Bé thơ ép học chẳng màng ⁴	尙書押孝庄幪
Lớn lên ra làng vác bỏi thui trâu	馱遘黠廊博莧燿樓
Gắm trong đạo thánh rất màu	嚙齧道聖叱牟
Học nên chữ sĩ như châu ⁵ như vàng	孝鍼字士如珠如鑽
[31-46]	
Ở cho tình tánh nghiêm trang	於宋情性嚴莊
Trẻ già tôn trọng xóm làng yêu thương.	裋齧遵重培廊夭傷
Phước dầu áo gấm hồi hương	福油襖錦回鄉
Rạng danh cha mẹ như gương trên đời.	糊名吒媵如鏡連莧
Đã hay thành bại tại trời	缶哈成敗在歪
Hoàng thiên đâu nữ phụ người đọc thơ	皇天兜忍負得讀書
Học nên gái tốt đợi chờ	孝鍼媽卒待除
Gắng thông kinh sử vợ nhờ thiếu chi.	恨通經史媼如少之
Thầy đà giác lý thị phi	柴它覺理是非
Tận tình khuyên dạy học thì nên thân	盡情勸啖孝時鍼身

⁴ Không nghe lời kêu bảo học hành.

⁵ Châu báu, của quý giá.

Học cho biết nghĩa biết nhân	孝朱別義別仁
Biết trung biết hiếu quỷ thần trọng kính	別忠別孝鬼神重驚
Thầy đầu dám sánh cao minh	柴兜敢並高明
Việc lành dạy trẻ nên thiên để đời.	役苓咤衲鍼編底蓑
Trước sau cặn kẽ mọi lời	嚮齟𪔐几每廁
Lại hỏi dân trời có phải cùng chăng	吏晦民歪固沛共庄
[47-48]	
Rày thêm hòa cốc phong đăng	曷涂禾穀豐登
Hỷ đề số cú nguyện tăng thái bình	喜題數句愿增太平

LỜI CUỐI

Bản Nôm ngắn, với 48 câu, trích từ bản “Chu Tử Gia Huân Thích Nam Âm”, ghi lại một trong những bài chúng tôi được học từ thuở nhỏ.

- Các bản khắc in hay chép tay thường có ít nhiều chỗ sai. Bởi khắc trên bản gỗ, dù có thấy chữ sai, người thợ khắc cũng không tiện sửa lại, cứ để vậy mà in, có khi chỉ đục bỏ chỗ sai, nên bản in đôi khi thấy “ô đen” đây đó.

(c. 27) Bé thơ ép học chẳng màng 閑書押孝庄幪
Lớn lên ra làng vác bỏi thui trâu 畝運黜廊博莧燿犛
Phần chỉ âm 甲 “giáp” của chữ 押 “áp”, khắc sai thành chữ 申
Chữ 幪 (màng), với 巾 (bộ cân) dùng không đúng chỗ.

(c. 36) Hoàng thiên đầu tư phụ người đọc thơ 皇天兜思負得讀書
Chữ 思 (tư) không rõ nghĩa trong câu, NVS gợi ý, có thể chữ 忍 (nhẫn = nữ),
khắc sai ra chữ 思: 皇天兜忍負得讀書 Hoàng thiên đầu nữ phụ người đọc thơ.

- Bản Nôm chỉ có 48 câu, nhưng quá nửa số câu (25) có chữ có dấu nháy. Có chữ viết thường ở chỗ này, lại có dấu nháy ở chỗ khác.

Vấn biết dấu nháy có tác dụng áp đặt âm ít thông dụng của chữ, tuy nhiên có nhiều chỗ, trường hợp dấu nháy không theo đúng tiêu chuẩn nói trên.

Sau đây là một trường hợp mượn âm đáng ghi:

博 (bác = rộng, thông suốt): bác → vác = mang, chuyển.

- Nơi phần PHỤ LỤC, chúng tôi chép lại mấy trang trong bản in, mong giúp người đọc tiện việc tra cứu.

Lê Văn Đăng

Hải Biên, cuối tháng Tư, năm 2011

PHỤ LỤC



朱子家訓解釋南音

Chu Tử Gia Huấn Giải Thích Nam Âm

嘉定 Gia Định

嘉樂氏訂明 Gia Lạc Thị đính minh

敬闡氏註義 Kính Lan Thị chú nghĩa

廣盛南發售 Quảng Thịnh Nam phát thụ

內附 訓女文 教男文 Nội Phụ Huấn Nữ Văn Giáo Nam Văn

粵東佛鎮天寶樓板 Việt Đông Phật Trấn Thiên Bảo Lôu Bản

俱南音 Câu Nam âm [cùng với chữ Nôm]

